

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 140/2017/HS-ST

Ngày: 25-9- 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Võ Thanh Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lưu Thị Kiên;

2. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Hồng Tâm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên toà:** Bà Lê N Quyên- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

**Võ Minh H** (tên gọi khác: H Beo, anh S), sinh năm 1964; tại Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố A, Phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Chỗ ở: Ấp C, xã D, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; Con ông Võ Văn Ánh ( chết) và bà Nguyễn Thị Út; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1964, Địa chỉ: khu phố A, thị trấn B, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh ( đã ly hôn) và 02 con: lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1989;

Tiền sự: không;

Tiền án : bản án hình sự sơ thẩm số 35/2009/HSST ngày 10/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 139; Điểm d Khoản 2 Điều 140; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 50 của Bộ Luật hình sự năm 1999 xử phạt 06 năm tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2013, chưa được xóa án do chưa nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/6/2017 đến ngày 29/6/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt.

**Bị hại:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1967; Địa chỉ cư trú: ấp Gò Ngãi, xã Phước Lưu, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; xin vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Đỗ Thị Minh N, sinh năm: 1969; Địa chỉ cư trú: Ấp Phước Long 2, xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; xin vắng mặt.

*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hồng C, sinh năm: 1991; Địa chỉ cư trú: ấp Gò Ngãi, xã Phước Lưu, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L ngụ ấp Gò Ngãi, xã Phước Lưu, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh có con là Nguyễn Văn Sang bị TAND huyện Châu Thành tuyên 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. L nói với Trần Thị Xê ngụ cùng xóm việc nhờ người giúp cho Sang được giảm hình phạt, Xê giới thiệu Võ Minh H nên L nhờ chị Xê lên nhà H nói chuyện dùm và cho số điện thoại để cả hai tự liên hệ với nhau.

Ngày 27/5/2017, H hẹn gặp L tại quán cà phê Hoa Lan thuộc khu phố 1, phường 1, thành phố Tây Ninh để trao đổi. Vào ngày 28/5/2017, khi gặp nhau H nói dối là mình quen biết rộng rãi, hứa sẽ giúp cho Sang được giảm án, chấp hành án tại Trại giam Cây Cày nên L tin và đưa cho H 500.000 đồng để làm chi phí đi lại.

Ngày 01/6/2017, H yêu cầu L đưa thêm 5.000.000 đồng để đi gặp cán bộ lo việc nên lúc 09 giờ ngày 02/6/2017, L đến quán cà phê Hoa Lan giao tiền cho H. Khi hết thời hạn kháng cáo nhưng H vẫn im lặng, L điện thoại cho H và cùng nhau lên Công an huyện Châu Thành để hỏi thăm nhằm tạo sự tin tưởng của L. Đến ngày 11/6/2017, H nói cần tiếp 10.000.000 đồng để lo cho xong việc, L không có đủ tiền nên thỏa thuận lại và H đồng ý nhận 5.000.000 đồng. Thấy nghi ngờ nên L cùng con trai là Nguyễn Hồng C đến nhà của H tại ấp Phước Long 2, xã Phan, huyện Dương Minh C để hỏi rõ sự việc thì H nói dối là cán bộ thụ lý hồ sơ đã đồng ý giúp nên chỉ cần lo 5.000.000 đồng nữa là xong việc, L hẹn khi nào có tiền sẽ giao cho H. Ngày 22/06/2017, H tiếp tục điện thoại cho C đòi tiền nên ngày 23/6/2017, C và L đến quán cà phê Hoa Lan gặp H giao tiền thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh bắt quả tang và thu giữ trên người của H 5.000.000 đồng. Tổng số tiền mà H chiếm đoạt của chị L là 10.500.000 đồng. Hiện gia đình của H đã nộp số tiền 5.500.000 đồng để trả lại cho chị L xong.

Quá trình điều tra H khai nhận thực hiện hành vi như đã nêu trên.

Lời khai người bị hại chị Nguyễn Thị L: Đúng như bị cáo đã khai, khi gặp chị H hứa giúp cho con chị giảm án xuống từ 03 năm xuống còn 18 tháng và chấp hành án tại Trại giam Cây Cày. H đã chủ động điện thoại yêu cầu chị đưa tiền để lo cho con, tin tưởng nên chị đã 03 lần đưa tiền cho H tổng cộng là 10.500.000 đồng, hai lần đầu chị đưa 5.500.000 đồng. Sau khi giao tiền thấy không có kết quả gì nhưng H tiếp tục điện thoại yêu cầu đưa tiền thêm nên chị đã làm đơn tố cáo gửi đến Cơ quan Công an, ngày 23/6/2017 đến quán Café Hoa Lan giao tiền cho H, giao xong thì H bị bắt.

Lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Minh N: Chị và bị cáo H chung sống như vợ chồng từ năm 2015, không có đăng ký kết hôn.

Đối với chiếc xe honda Honlei biển số 70L7- 6658 chị mua của ông Huỳnh Văn Út năm 2010 và để cho H mượn làm phương tiện đi lại. Việc H sử dụng xe lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị L chị không biết nên chị xin được nhận lại xe. Sau khi sự việc xảy ra chị đã tự nguyện nộp số tiền 5.500.000 đồng khắc phục hậu quả để trả lại cho chị L thay cho bị cáo, chị không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Số tiền 5.000.000 đồng đã thu hồi và trả lại cho chị L xong; 01 điện thoại di động hiệu Viettel Model V6403 màu trắng, số Imel 1: 352138060694066, số Imel 2: 352138060694074; 01 điện thoại di động hiệu Nokia Microsoft Mobile Model RM 1067, màu xanh đen, số Imel 1: 357158064679447, số Imel 2: 357158064679454; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honlei, SCR 110, biển số 70L7- 6658, số máy: VHLFM152FMHV107516, số khung: H9MN7H007516 hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh đang giữ theo biên bản ngày 01/9/2017 và 01 USB màu trắng chứa nội dung ghi âm hiệu DTSE 92GB đã lưu vào hồ sơ vụ án.

Về bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Thị L đã nhận lại số tiền 10.500.000 đồng xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Chị Đỗ Thị Minh N không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.500.000 đồng bồi thường cho chị L để khắc phục hậu quả cho bị cáo.

Đối với chị Trần Thị Xê không có giúp sức cho Võ Minh H trong việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị L nên không xử lý.

Tại bản cáo trạng số 94/QĐ - KSĐT ngày 28/8/2017 của Viện kiểm sát nhân thành phố Tây Ninh đã truy tố Võ Minh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên toà, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, số tiền chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại nên áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm g, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án và phạm tội nhiều lần nên áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Minh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Ghi nhận chị L, chị N không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo thấy hối hận việc đã làm, do đã lớn tuổi nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn

diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì muốn có tiền tiêu xài mà không dùng sức lao động của mình, lợi dụng chị Nguyễn Thị L có con bị Tòa án nhân dân huyện C Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt án tù đang cần người giúp cho con được giảm án. Thông qua chị Trần Thị Xê, Võ Minh H biết được số điện thoại của chị L, do có ý thức muốn chiếm đoạt tiền của chị L từ trước nên trong thời gian từ ngày 27/5/2017 đến ngày 23/6/2017 H đã chủ động điện thoại cho chị L nói dối với chị L có mối quan hệ quen biết nhiều người ở Tòa án, hứa hẹn giúp cho con của chị L được giảm hình phạt và chấp hành án tại Trại giam Cây Cày. H đã nhiều lần hẹn chị L tại quán cà phê Hoa Lan thuộc khu phố 1, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; lần đầu là ngày ngày 28/5/2017 H nhận 500.000 đồng, lần 2 là ngày 02/6/2017 H nhận số tiền 5.000.000 đồng, đến ngày 23/6/2017 H nhận tiếp 5.000.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Võ Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do có tính tham lam, lười lao động, muốn có nhiều tiền để tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng lòng tin, nói dối để chiếm đoạt tiền của người khác nên cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2013, chưa được xóa án, vẫn không ăn năn hối cải, không cải tạo mình thành người tốt mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, đề nghị áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[5]. Trong quyết định hình phạt có xem xét bị cáo phạm tội nhiều lần và phạm tội khi chưa được xóa án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại cho bị hại; khi bị bắt quả tang, số tiền chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu xong, gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xét xử vắng mặt nhưng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm g, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 139 của Bộ luật hình sự : “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, ...*”. Tuy nhiên, do bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị L đã nhận lại số tiền 10.500.000 đồng xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên ghi nhận.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng chị Đỗ Thị Minh N tự nguyện giao nộp trả cho chị L để khắc phục hậu quả thay cho bị cáo, chị N không yêu cầu bị cáo trả lại nên ghi nhận.

[8]. Xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 9 năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với điện thoại di động hiệu Viettel Model V6403 màu trắng, số Imel 1: 352138060694066, số Imel 2: 352138060694074 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội có giá trị sử dụng, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với điện thoại di động hiệu Nokia Microsoft Mobile Model RM 1067 màu xanh đen, số Imel 1:357158064679447, số Imel 2:357158064679454 là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honlei, SCR 110, biển số 70L7 – 6658, số máy: VHLFM152FMHV107516, số khung: H9MN7H007516 là tài sản của chị Đỗ Thị Minh N mua của anh Huỳnh Văn Út, chị N không biết bị cáo sử dụng xe để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị L, không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho chị N.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm g, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Minh H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận chị Nguyễn Thị L đã nhận lại số tiền 10.500.000 đồng xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Ghi nhận chị Đỗ Thị Minh N không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.500.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Viettel Model V6403 màu trắng, số Imel 1: 352138060694066, số Imel 2: 352138060694074.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia Microsoft Mobile Model RM 1067, màu xanh đen, số Imel 1: 357158064679447, số Imel 2: 357158064679454 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho chị Đỗ Thị Minh N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honlei, SCR 110, biển số 70L7 – 6658, số máy: VHLFM152FMHV107516, số khung: H9MN7H007516 .

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Võ Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV. TAT;
- Công an TP Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh;
- Bị cáo;
- THA phạt tù;
- THADS;
- Dương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Võ Thanh Hùng**



